

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG
Số: 3453/TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cao Bằng, ngày 04 tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Kết luận số 160-KL/TW ngày 31 tháng 5 năm 2025 Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện nhiệm vụ sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính, đảm bảo tiến độ, yêu cầu theo các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư;

Căn cứ Kết luận số 1380-KL/TU ngày 18 tháng 4 năm 2025 Kết luận của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng về phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Cơ sở thực tiễn

Căn cứ Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, ngày 11 tháng 12 năm 2019 Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019).

Ngày 24/01/2025, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 04/2025/TT-BTC hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính) bãi bỏ Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Mặt khác, thực hiện Nghị quyết số 1657/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Cao Bằng năm 2025, trong đó, kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện, đơn vị hành chính cấp xã mới đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025.

Từ các căn cứ trên, việc ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân

dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (nhằm thay thế Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019) của Hội đồng nhân dân tỉnh cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

- Quy định nội dung và mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã theo Nghị quyết là cơ sở để các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ có căn cứ thực hiện nội dung chi theo đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài chính và đảm bảo công khai, minh bạch.

- Việc ban hành Nghị quyết góp phần chủ động cho các cơ quan đơn vị được giao kinh phí thực hiện các nhiệm vụ.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Bảo đảm phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quy định mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã phù hợp với các văn bản hướng dẫn của Trung ương tại Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016, Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và đảm bảo phù hợp với hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết đảm bảo quy trình, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản hướng dẫn, cụ thể:

Thực hiện Tờ trình số 3066/TTr-UBND ngày 01/10/2025 của UBND tỉnh về các nội dung trình Kỳ họp chuyên đề và Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Theo đó, quy trình xây dựng dự thảo Nghị quyết được thực hiện cụ thể như sau:

1. Sở Tài chính xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Dự thảo Nghị quyết đã được gửi, xin ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan tại công văn số 4504/STC-HCSN ngày 10/10/2025; đồng thời được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Cao Bằng và Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính để lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân theo quy định.

3. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan, Sở Tài chính nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết và gửi Sở Tư pháp thẩm định.

4. Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 2541/BCTĐ-STP ngày 20/10/2025. Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

5. Xét Công văn số 4786/STC-HCSN ngày 25/10/2025 của Sở Tài chính và hồ sơ kèm theo, thực hiện quy chế làm việc của UBND tỉnh, UBND tỉnh đã tổ chức họp xin ý kiến của các thành viên UBND tỉnh; các thành viên UBND tỉnh đã biểu quyết đồng ý trình dự thảo Nghị quyết để HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

- Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 và Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

b) Đối tượng áp dụng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội), Ban Thanh tra nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng gồm 05 điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Điều 4 Tổ chức thực hiện

Điều 5. Hiệu lực thi hành

3. Nội dung cơ bản

3.1 Nội dung và mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp

a) Chi công tác phí cho các đoàn công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, khảo sát: Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

b) Chi tổ chức hội nghị:

Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (không bao gồm chi cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị).

Đối với hội nghị đối thoại, tọa đàm, hội thảo, ngoài các khoản chi theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (không bao gồm chi cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị) được chi một số khoản sau:

- Chủ trì cuộc họp: Cấp tỉnh: 180.000 đồng/người/cuộc họp, cấp xã: 120.000 đồng/người/cuộc họp;

- Thành viên tham dự cuộc họp: Cấp tỉnh: 120.000 đồng/người/cuộc họp, cấp xã: 80.000 đồng/người/cuộc họp;

- Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng: Cấp tỉnh: 500.000 đồng/bài viết, cấp xã: 400.000 đồng/bài viết.

c) Chi thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập trong trường hợp thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội có nội dung phức tạp, thuộc lĩnh vực chuyên sâu, cần lấy ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia độc lập, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh quyết định việc thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập nhưng phải có hợp đồng công việc, có sản phẩm chất lượng được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt. Số lượng chuyên gia do cơ quan chủ trì quyết định, nhưng tối đa không quá 03 chuyên gia cho nội dung cần thẩm định hoặc tư vấn trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội. Mức chi: 1.200.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn.

d) Chi bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn giám sát, phản biện xã hội, ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định:

- Thành viên chính thức của đoàn giám sát: Cấp tỉnh: 120.000 đồng/người/ngày, cấp xã: 80.000 đồng/người/ngày;

- Các thành viên khác: Cấp tỉnh: 80.000 đồng/người/ngày, cấp xã: 60.000 đồng/người/ngày.

đ) Chi báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội (tính cho sản phẩm cuối cùng bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý):

- Cấp tỉnh: 2.000.000 đồng/báo cáo;

- Cấp xã: 1.600.000 đồng/báo cáo.

e) Các khoản chi khác: Trong phạm vi kinh phí phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội được cơ quan có thẩm quyền giao, căn cứ tình hình thực tế triển khai công việc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định việc chi cho các nội dung công việc thực tế phát sinh, đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

3.2 Mức kinh phí hỗ trợ hoạt động Ban Thanh tra nhân dân cấp xã

Mức kinh phí hỗ trợ hoạt động Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là: 15.000.000 đồng/Ban/năm.

Nội dung chi thực hiện theo Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Đối với chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp do ngân sách đảm bảo bố trí theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Đối với kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

(Có dự kiến nguồn lực kèm theo)

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết

Để bảo đảm việc triển khai thực hiện Nghị quyết có hiệu quả, UBND tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết; đảm bảo đúng mục đích, đúng thẩm quyền theo quy định tại Nghị quyết.

Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường có trách nhiệm chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý tổ chức thực hiện đúng quy định.

3. Thời gian trình thông qua

Dự kiến dự thảo Nghị quyết trình HĐND thông qua tại Kỳ họp chuyên đề HĐND.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Hồ sơ gửi kèm theo:

(1) Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

(2) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Ủy ban Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

(3) Báo cáo thẩm định số 2541/BC-STP ngày 20/10/2025 của Sở Tư pháp; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định số 4785/BC-STC ngày 25/10/2025 của Sở Tài chính.

(4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các Sở, ban, ngành tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Ban KT&NS HĐND tỉnh;
- Các sở: Tư pháp, Tài chính;
- Lưu: VT, TH (D).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Hải Hòa

Số: /2025/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát,
phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp
và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán
kinh phí bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ
quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh
phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra
nhân dân ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày .../.../2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh
về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung,
mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ
quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân
dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân
sách; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi
đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân
dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội); Ban Thanh tra nhân dân xã, phường (sau đây gọi là Ban thanh tra nhân dân cấp xã) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

1. Nội dung và mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp

a) Chi công tác phí cho các đoàn công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, khảo sát: Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

b) Chi tổ chức hội nghị:

Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (không bao gồm chi cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị).

Đối với hội nghị đối thoại, tọa đàm, hội thảo, ngoài các khoản chi theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (không bao gồm chi cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị) được chi một số khoản sau:

- Chủ trì cuộc họp: Cấp tỉnh: 180.000 đồng/người/cuộc họp, cấp xã: 120.000 đồng/người/cuộc họp;

- Thành viên tham dự cuộc họp: Cấp tỉnh: 120.000 đồng/người/cuộc họp, cấp xã: 80.000 đồng/người/cuộc họp;

- Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng: Cấp tỉnh: 500.000 đồng/bài viết, cấp xã: 400.000 đồng/bài viết.

c) Chi thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập trong trường hợp thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội có nội dung phức tạp, thuộc lĩnh vực chuyên sâu, cần lấy ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia độc lập, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh quyết định việc thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập nhưng phải có hợp đồng công việc, có sản phẩm chất lượng được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt. Số lượng chuyên gia do cơ quan chủ trì quyết định, nhưng tối đa không quá 03 chuyên gia cho nội dung cần thẩm định hoặc tư vấn trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội. Mức chi: 1.200.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn.

d) Chi bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn giám sát, phản biện xã hội, ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định:

- Thành viên chính thức của đoàn giám sát: Cấp tỉnh: 120.000 đồng/người/ngày, cấp xã: 80.000 đồng/người/ngày;

- Các thành viên khác: Cấp tỉnh: 80.000 đồng/người/ngày, cấp xã: 60.000 đồng/người/ngày.

đ) Chi báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội (tính cho sản phẩm cuối cùng bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý):

- Cấp tỉnh: 2.000.000 đồng/báo cáo;

- Cấp xã: 1.600.000 đồng/báo cáo.

e) Các khoản chi khác: Trong phạm vi kinh phí phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội được cơ quan có thẩm quyền giao, căn cứ tình hình thực tế triển khai công việc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định việc chi cho các nội dung công việc thực tế phát sinh, đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

2. Mức kinh phí hỗ trợ hoạt động Ban Thanh tra nhân dân cấp xã

Mức kinh phí hỗ trợ hoạt động Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là: 15.000.000 đồng/Ban/năm.

3. Nguồn kinh phí

a) Đối với chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp do ngân sách đảm bảo bố trí theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

b) Đối với kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngày.... tháng... năm ... và thay thế Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp chuyên đề thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban và các Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

UBND TỈNH CAO BẰNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cao Bằng, ngày tháng năm 2025

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH NỘI DUNG, MỨC CHI ĐẢM
BẢO HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT, PHẢN BIỆN XÃ HỘI CỦA MẬT TRẦN TỔ QUỐC VIỆT NAM CÁC CẤP VÀ MỨC
KINH PHÍ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN THANH TRA NHÂN DÂN CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG

NGHỊ QUYẾT SỐ 40/2019/NQ-HĐND NGÀY 11/12/2019 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH		DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng		Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	
1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mật trần Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.		1. Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mật trần Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. 2. Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 33/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mật trần Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;	- Giữ nguyên như Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND - Bổ sung thêm để bao hàm các nội dung không quy định tại Nghị quyết thay thế

	Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.	
2. Đối tượng áp dụng: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ban thanh tra nhân dân cấp xã) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	Điều 2. Đối tượng áp dụng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ban thanh tra nhân dân cấp xã) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	Quy định thành 01 Điều phù hợp với hướng dẫn ban hành văn bản QPPL và chỉnh sửa đối tượng là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phù hợp với tên đơn vị sau khi thực hiện sắp nhập
Điều 2. Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:	Điều 3. Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:	- Giữ nguyên như Nghị quyết số 40/2019/NQ-HDND và thay tên Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp
1. Nội dung và mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp	1. Nội dung và mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp	- Giữ nguyên như Nghị quyết số 40/2019/NQ-HDND
a) Chi công tác phí cho các đoàn công tác chỉ đạo, kiểm	a) Chi công tác phí cho các đoàn công tác chỉ đạo,	- Giữ nguyên như Nghị quyết số 40/2019/NQ-

ta, giám sát, khảo sát: Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	kiểm tra, giám sát, khảo sát: Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	HDND
b) Chi tổ chức hội nghị: Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (không bao gồm chi cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị). Đối với hội nghị đối thoại, tọa đàm, hội thảo, ngoài các khoản chi theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (không bao gồm chi cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị) được chi một số khoản sau: - Chủ trì cuộc họp: Cấp tỉnh: 150.000 đồng/người/cuộc họp, cấp huyện: 100.000 đồng/người/cuộc họp, cấp xã: 70.000 đồng/người/cuộc họp; - Thành viên tham dự cuộc họp: Cấp tỉnh: 100.000 đồng/người/cuộc họp, cấp huyện: 70.000 đồng/người/cuộc họp, cấp xã: 50.000 đồng/người/cuộc họp; - Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng: Cấp tỉnh: 400.000 đồng/bài viết, cấp huyện: 300.000 đồng/bài viết, cấp xã: 200.000 đồng/bài viết.	b) Chi tổ chức hội nghị: Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (không bao gồm chi cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị). Đối với hội nghị đối thoại, tọa đàm, hội thảo, ngoài các khoản chi theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (không bao gồm chi cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị) được chi một số khoản sau: - Chủ trì cuộc họp: Cấp tỉnh: 180.000 đồng/người/cuộc họp, cấp xã: 120.000 đồng/người/cuộc họp; - Thành viên tham dự cuộc họp: Cấp tỉnh: 120.000 đồng/người/cuộc họp, cấp xã: 80.000 đồng/người/cuộc họp; - Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng: Cấp tỉnh: 480.000 đồng/bài viết, cấp xã: 360.000 đồng/bài viết.	- Giữ nguyên như Nghị quyết số 40/2019/NQ-HDND - Bỏ mức chi cấp huyện và điều chỉnh mức chi cấp tỉnh, cấp xã bằng cấp huyện và tăng 20% so với mức chi tại Nghị quyết số 40/2019/NQ-HDND căn cứ theo khoản 2, Điều 7 Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính

c) Chi thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập trong trường hợp thực hiện hoạt động giám sát, phân biên xã hội có nội dung phức tạp, thuộc lĩnh vực chuyên sâu, cần lấy ý kiến tư vấn, phân biên của các chuyên gia độc lập, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức - xã hội cấp tỉnh quyết định thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập nhưng phải có hợp đồng công việc, có sản phẩm chất lượng được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt. Số lượng chuyên gia do cơ quan chủ trì quyết định, nhưng tối đa không quá 03 chuyên gia cho nội dung cần thẩm định hoặc tư vấn trong hoạt động giám sát, phân biên xã hội. Cấp tỉnh: Mức chi: 1.000.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn.	c) Chi thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập trong trường hợp thực hiện hoạt động giám sát, phân biên xã hội có nội dung phức tạp, thuộc lĩnh vực chuyên sâu, cần lấy ý kiến tư vấn, phân biên của các chuyên gia độc lập, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh quyết định việc thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập nhưng phải có hợp đồng công việc, có sản phẩm chất lượng được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt. Số lượng chuyên gia do cơ quan chủ trì quyết định, nhưng tối đa không quá 03 chuyên gia cho nội dung cần thẩm định hoặc tư vấn trong hoạt động giám sát, phân biên xã hội. Cấp tỉnh: Mức chi: 1.200.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn.	- Giữ nguyên như Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND
d) Chi bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn giám sát, phân biên xã hội, ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định: - Thành viên chính thức của đoàn giám sát: Cấp tỉnh: 100.000 đồng/người/ngày, cấp huyện: 70.000 đồng/người/ngày, cấp xã: 50.000 đồng/người/ngày; - Các thành viên khác: Cấp tỉnh: 70.000 đồng/người/ngày, cấp huyện: 50.000 đồng/người/ngày, cấp xã: 30.000 đồng/người/ngày.	d) Chi bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn giám sát, phân biên xã hội, ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định: - Thành viên chính thức của đoàn giám sát: Cấp tỉnh: 120.000 đồng/người/ngày, cấp xã: 80.000 đồng/người/ngày; - Các thành viên khác: Cấp tỉnh: 80.000 đồng/người/ngày, cấp xã: 60.000 đồng/người/ngày.	- Bỏ mức chi cấp huyện và điều chỉnh mức chi cấp tỉnh, cấp xã bằng cấp huyện và tăng 20% so với mức chi tại Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND căn cứ theo khoản 2, Điều 7 Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính

đ) Chi báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội (tính cho sản phẩm cuối cùng bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý): - Cấp tỉnh: 1.000.000 đồng/báo cáo; - Cấp huyện 700.000 đồng/ báo cáo; - Cấp xã: 400.000 đồng/báo cáo.	đ) Chi báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội (tính cho sản phẩm cuối cùng bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý): - Cấp tỉnh: 1.200.000đồng/báo cáo; - Cấp xã: 800.000 đồng/báo cáo.	- Bỏ mức chi cấp huyện và điều chỉnh mức chi cấp tỉnh, cấp xã và tăng 20% so với mức chi tại Nghị quyết 40/2019/NQ-HĐND căn cứ khoản 2, Điều 7 Thông tư số 33/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính.
e) Các khoản chi khác: Trong phạm vi kinh phí phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội được cơ quan có thẩm quyền giao, căn cứ tình hình thực tế triển khai công việc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định việc chi cho các nội dung công việc thực tế phát sinh, đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.	e) Các khoản chi khác: Trong phạm vi kinh phí phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội được cơ quan có thẩm quyền giao, căn cứ tình hình thực tế triển khai công việc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định việc chi cho các nội dung công việc thực tế phát sinh, đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.	- Giữ nguyên như Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND
2. Mức kinh phí hỗ trợ hoạt động Ban Thanh tra nhân dân cấp xã Mức kinh phí hỗ trợ hoạt động Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là: 5.000.000 đồng/Ban/năm. Nội dung chi thực hiện theo Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính, quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.	2. Mức kinh phí hỗ trợ hoạt động Ban Thanh tra nhân dân cấp xã Mức kinh phí hỗ trợ hoạt động Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là: 15.000.000 đồng/Ban/năm. Nội dung chi thực hiện theo Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.	- Tăng mức chi căn cứ theo khoản 1, Điều 2 Thông tư số 04/2025/TT-BTC, dự kiến tăng 03 lần so với mức cũ cho phù hợp với nhiệm vụ sắp nhập của các xã. - Thay đổi căn cứ

3. Nguồn kinh phí a) Đối với chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp do ngân sách đảm bảo bố trí theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). b) Đối với kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).	3. Nguồn kinh phí a) Đối với chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp do ngân sách đảm bảo bố trí theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). b) Đối với kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).	- Giữ nguyên như Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND
Điều 3. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành 1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Khóa XVI, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 12 năm 2019./.	Điều 4. Tổ chức thực hiện 1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này. Điều 5. Hiệu lực thi hành Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngày... tháng... năm ... và thay thế Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của HĐND tỉnh Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và	Quy định lại phù hợp với hướng dẫn xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

	mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. <i>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp chuyên đề thứ thông qua ngày tháng năm 2025./.</i>	
--	--	--

UBND TỈNH CAO BẰNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cao Bằng, ngày 17 tháng 10 năm 2025

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý
ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH NỘI DUNG, MỨC CHI ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT,
PHẦN BIÊN XÃ HỘI CỦA ỦY BAN MẬT TRẦN TỔ QUỐC VIỆT NAM CÁC CẤP VÀ MỨC KINH PHÍ HỖ
TRỢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN THANH TRA NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG**

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Thực hiện Tờ trình số 3066/TT-UBND ngày 01/10/2025 của UBND tỉnh về các nội dung trình Kỳ họp chuyên đề và Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026;

Sở Tài chính đã xây dựng và tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phần biên xã hội của Ủy ban Mật trần Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng tại Công văn số 4504/STC-HCSN ngày 10/10/2025, kết quả:

- Tổng số cơ quan, tổ chức đã gửi xin ý kiến 117 đơn vị, tổng số ý kiến nhận được 28 đơn vị.
- Kết quả cụ thể như sau: (3 đơn vị có ý kiến, 25 đơn vị nhất trí)

ĐIỀU, KHOẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 2. Đối tượng áp dụng Mật trần Tổ quốc Việt Nam các cấp); Ban Thanh tra nhân dân xã, phường	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Cao Bằng	1. Tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định đối tượng áp dụng: "Mật trần Tổ quốc Việt Nam các cấp; Ban Thanh tra	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa

(sau đây gọi là Ban thanh tra nhân dân cấp xã) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.		nhân dân xã, phường (sau đây gọi là Ban thanh tra nhân dân cấp xã) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng", theo đó dự thảo bỏ đối tượng áp dụng là "các tổ chức chính trị - xã hội các cấp". Đề nghị bổ sung đối tượng áp dụng là "các tổ chức chính trị - xã hội các cấp" (giữ nguyên như Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND) vì hiện nay thực hiện chủ trương sáp nhập bộ máy các tổ chức chính trị xã hội về trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tuy nhiên các tổ chức vẫn có tính "độc lập tương đối", chức năng, nhiệm vụ quyền giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức chính trị xã hội vẫn chưa được điều chỉnh hoặc bãi bỏ (Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Chỉ thị 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Bộ chính trị về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội), đồng thời hiện tại Điều lệ các tổ chức chính trị - xã	
--	--	--	--

		hội chưa sửa đổi, bãi bỏ nhiệm vụ này, nên các tổ chức chính trị - xã hội vẫn thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội theo quy định.	
	Sở Tư pháp	Tại Điều 2, đề nghị sửa đổi bỏ sung đối tượng áp dụng là "các cơ quan, tổ chức có liên quan", để đảm bảo đầy đủ đối tượng.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa
Điều 3. Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau	Sở Tư pháp	Tên của Điều, đề nghị bỏ cụm từ "cụ thể, như sau" để phù hợp với các trình bày tên của Điều.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa
	Điều b, khoản 1, Điều 3 b) Chi tổ chức hội nghị: Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (không bao gồm chi cho giảng	Đối với nội dung và mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp quy định tại các điểm b, khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét điều chỉnh bảng với mức tối đa theo quy định tại Điều 5 Thông tư số	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa, cụ thể:

viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị). Đối với hội nghị đối thoại, tọa đàm, hội thảo, ngoài các khoản chi theo theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (không bao gồm chi cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị) được chi một số khoản sau: - Chủ trì cuộc họp: Cấp tỉnh: 180.000 đồng/người/cuộc họp, cấp xã: 120.000 đồng/người/cuộc họp; - Thành viên tham dự cuộc họp: Cấp tỉnh: 120.000 đồng/người/cuộc họp, cấp xã: 80.000 đồng/người/cuộc họp; - Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng: Cấp tỉnh: 480.000 đồng/bài viết, cấp xã: 360.000 đồng/bài viết.	337/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.	- Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng: Cấp tỉnh: 500.000 đồng/bài viết, cấp
--	--	---

			xã: 400.000 đồng/bài viết (mức chi cấp xã bằng 80% mức chi cấp tỉnh).
Điểm c, khoản 1, Điều 3 c) Chi thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập trong trường hợp thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội có nội dung phức tạp, thuộc lĩnh vực chuyên sâu, cần lấy ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia độc lập, Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh quyết định việc thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập nhưng phải có hợp đồng công việc, có sản phẩm chất lượng được Thủ tướng đơn vị phê duyệt. Số lượng chuyên gia do cơ quan chủ trì quyết định, nhưng tối đa không quá 03 chuyên gia cho nội dung cần thẩm định hoặc tư vấn trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội. Cấp tỉnh: Mức chi: 1.200.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn.	Sở Tư pháp	- Tại điểm c khoản 1 Điều 3 của dự thảo, đề nghị bỏ cụm từ “Cấp tỉnh” trước cụm từ “Mức chi:1.200.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định tư vấn” vì nội dung của dự thảo đã đề hiện nội dung chi chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập do Ủy Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh quyết định thuê chuyên gia thẩm định.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa

Điểm d, khoản 1, Điều 3 đ) Chi báo cáo kết quả giám sát, phân biện xã hội (tính cho sản phẩm cuối cùng bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý): - Cấp tỉnh: 1.200.000đồng/báo cáo; - Cấp xã: 840.000 đồng/báo cáo.	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Cao Băng	Đối với nội dung và mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phân biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp quy định tại các điểm d, khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét điều chỉnh bằng với mức tối đa theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 33/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa, cụ thể: - Cấp tỉnh: 2.000.000đồng/báo cáo; - Cấp xã: 1.600.000đồng/báo cáo. (mức chi cấp xã bằng 80% mức chi cấp tỉnh)
Khoản 2, Điều 3 Mức kinh phí hỗ trợ hoạt động Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là: 15.000.000 đồng/Ban/năm. Nội dung chi thực hiện theo Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự	Sở Tư pháp	- Tài khoản 2, đề nghị bỏ nội dung “Nội dung chi thực hiện theo Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập”, vì trùng lặp với nội dung tại Điều 1.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa

nghịệp công lập.			
Điều 5. Hiệu lực thi hành Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngày... tháng... năm ... và thay thế Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của HĐND tỉnh Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	Sở Tư pháp	Tại Điều 5 của dự thảo, đề nghị viết rõ các cụm từ: “HĐND” là “Hội đồng nhân dân”, “MTTQ” là “Mặt trận Tổ quốc” để đảm bảo chính xác theo quy định tại khoản 4 Điều 601 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa
	Sở Nội vụ	Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa Hồ sơ dự thảo Nghị quyết đúng quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa
	Sở Tư pháp	- Đề nghị rà soát, bổ sung cụm từ “Ủy ban” trước cụm từ: “Mặt trận Tổ quốc” cụ thể: “Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp” và “Ủy ban Mặt trận	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa

		Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh” để đảm bảo chính xác trong toàn bộ dự thảo. - Đề nghị bổ sung dấu chấm phẩy (;) tại căn cứ thứ ba của dự thảo. - Đề nghị bỏ dấu gạch ngang tại phần tên của dự thảo Nghị quyết đề đảm bảo đúng theo mẫu số 17 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa
Các cơ quan, đơn vị có ý kiến nhất trí (25 đơn vị);			
	UBND xã Nam Tuấn	Nhất trí	
	UBND xã Thành	Nhất trí	

	Công		
	UBND xã Sơn Lộ	Nhất trí	
	UBND xã Minh Tâm	Nhất trí	
	UBND xã Lý Quốc	Nhất trí	
	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhất trí	
	UBND xã Trường Hà	Nhất trí	
	UBND xã Quảng Lâm	Nhất trí	
	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Hạnh Phúc	Nhất trí	
	UBND xã Cốc Pàng	Nhất trí	
	UBND xã Lý Bôn	Nhất trí	
	UBND xã Bảo Lạc	Nhất trí	
	UBND xã Phục	Nhất trí	

	Hòa		
	UBND xã Đức Long	Nhất trí	
	UBND xã Nam Quang	Nhất trí	
	UBND xã Quảng Uyên	Nhất trí	
	UBND xã Xuân Trường	Nhất trí	
	UBND xã Vinh Quý	Nhất trí	
	UBND xã Kim Đồng	Nhất trí	
	UBND xã Độc Lập	Nhất trí	
	UBND xã Tam Kim	Nhất trí	
	UBND xã Hưng Đạo	Nhất trí	
	UBND xã Quang	Nhất trí	

	Long		
	UBND xã Quang Hán	Nhất trí	
	UBND phường Thục Phán	Nhất trí	

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 4639/STC-HCSN ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Sở Tài chính về việc đề nghị thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (*hồ sơ dự thảo gửi thẩm định đầy đủ theo quy định*). Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. CĂN CỨ THẨM ĐỊNH

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;
- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 78/2025/NĐ-CP); Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 187/2025/NĐ-CP);
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (*Thông tư số 337/2016/TT-BTC*);
- Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh

phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (Thông tư số 04/2025/TT-BTC).

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết ban hành, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Sự cần thiết ban hành

Căn cứ Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bản đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân (Thông tư số 63/2017/TT-BTC), Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ban hành Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Tuy nhiên, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (bãi bỏ Thông tư số 63/2017/TT-BTC).

Thực hiện Nghị quyết số 1657/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Cao Bằng năm 2025. Theo đó, đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động, đồng thời đơn vị hành chính cấp xã mới đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025. Do đó, một số nội dung của Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND đã không còn phù hợp với quy định hiện hành và tình hình thực tiễn địa phương.

Vì vậy, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (thay thế Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND) là cần thiết, phù hợp quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn hiện nay.

b) Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Đối tượng áp dụng: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội); Ban Thanh tra nhân dân xã, phường (sau đây gọi là Ban thanh tra nhân dân cấp xã) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng về phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cũng như hoạt động giám sát của Ban Thanh tra Nhân dân ở cơ sở.

3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Nghị quyết

a) *Về tính hợp hiến*: Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với Hiến pháp năm 2013.

b) *Về tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật*

Qua nghiên cứu nội dung dự thảo phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị quyết không có nội dung quy định về thủ tục hành chính. Việc dự thảo Quyết định không có quy định về thủ tục hành chính là phù hợp với quy định tại Thông tư số 337/2016/TT-BTC và Thông tư số 04/2025/TT-BTC.

5. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Về nguồn tài chính: Dự thảo Nghị quyết quy định tăng mức chi so với Nghị quyết số 40/2019/NQ-HĐND. Tuy nhiên, tại mục V dự thảo Tờ trình chưa dự kiến cụ thể nguồn lực để thực hiện Nghị quyết. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung làm rõ nội dung này trong Tờ trình UBND tỉnh.

- Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết không làm phát sinh biên chế, tổ chức bộ máy thực hiện; không có nội dung về phân cấp, về ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo

a) *Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày*

Dự thảo cần chỉnh sửa nội dung sau để đảm bảo phù hợp với quy định tại mẫu số 17 Phụ lục III của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, cụ thể:

- Tại dòng cuối của phần căn cứ, đề nghị chỉnh sửa như sau “*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.*”

- Rà soát, chỉnh sửa thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định.

b) *Trình tự, thủ tục soạn thảo*

Dự thảo Nghị quyết được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định

tại Điều 51 của Luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi bổ sung tại khoản 19 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15 và Nghị định 187/2025/NĐ-CP.

Hồ sơ thẩm định đảm bảo theo quy định gồm: văn bản đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết; dự thảo Tờ trình; dự thảo Nghị quyết; bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết; bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của đối với dự thảo Nghị quyết.

III. KẾT LUẬN

1. Qua thẩm định, Sở Tư pháp nhất trí với sự cần thiết ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp nêu tại mục II trên để chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định.

2. Sau chỉnh sửa, dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Hồ sơ trình UBND tỉnh (đồng thời gửi Sở Tư pháp) bằng bản điện tử và 01 bản giấy, thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 51 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15) và Điều 59a được bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Văn phòng Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDTHPL_(NgTr).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Hảo

PHỤ BIỂU

**DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN GIÁM SÁT, PHÂN BIỆN XÃ HỘI CỦA ỦY BAN MẬT TRẦN TỎ QUỐC VIỆT NAM TỈNH
VÀ KINH PHÍ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN THANH TRA NHÂN DÂN**

ĐVT: Đồng

STT	ĐVT	Mức chi theo Nghị quyết 40/2019/NQ-HĐND			Mức chi theo NQ mới			Chênh lệch	Ghi chú
		Số lượng	Mức chi	Thành tiền	Số lượng	Mức chi	Thành tiền		
A	Cấp tỉnh			97.600.000	-	-	130.880.000	33.280.000	(MTTQ 6, Hội LHPN 4, Tỉnh đoàn 2, nông dân 2, CCB 2)
*	Kinh phí thực hiện giám sát, phân biệt xã hội (16 cuộc)			97.600.000			130.880.000	33.280.000	
				6.100.000			8.180.000	2.080.000	
	Kinh phí thực hiện 1 cuộc			2.750.000			3.380.000	630.000	
1	Chi tổ chức hội nghị								Tăng 20% so với NQ 40/2019/NQ-HĐND
	- Chủ trì cuộc họp	1	150.000	150.000	1	180.000	180.000	30.000	Tăng 20% so với NQ 40/2019/NQ-HĐND
	- Thành viên tham dự cuộc họp	10	100.000	1.000.000	10	120.000	1.200.000	200.000	Tăng 20% so với NQ 40/2019/NQ-HĐND
	- Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng	4	400.000	1.600.000	4	500.000	2.000.000	400.000	Bảng mức quy định tại TT 33/2016/TT-BTC
2	Chi thuê chuyên gia thẩm định	1	1.000.000	1.000.000	1	1.200.000	1.200.000	200.000	Tăng 20% so với NQ 40/2019/NQ-HĐND
3	Chi bồi dưỡng thành viên đoàn giám sát			1.350.000			1.600.000	250.000	
	Thành viên chính thức	10	100.000	1.000.000	10	120.000	1.200.000	200.000	Tăng 20% so với NQ 40/2019/NQ-HĐND
	Các thành viên khác	5	70.000	350.000	5	80.000	400.000	50.000	Tăng 20% so với NQ 40/2019/NQ-HĐND
4	Chi báo cáo Kết quả giám sát, phân biệt XH (tính cho sản phẩm cuối)	1	1.000.000	1.000.000	1	2.000.000	2.000.000	1.000.000	Bảng mức quy định tại TT 33/2016/TT-BTC
B	Cấp huyện			73.000.000	-	-	-	(73.000.000)	bỏ mức chi ở huyện do thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp
*	Kinh phí thực hiện giám sát, phân biệt xã hội			73.000.000				(73.000.000)	
				3.650.000					
*	Kinh phí thực hiện 1 cuộc			2.000.000				(2.000.000)	
1	Chi tổ chức hội nghị							(100.000)	
	- Chủ trì cuộc họp	1	100.000	100.000					
	- Thành viên tham dự cuộc họp	10	70.000	700.000				(700.000)	

STT	ĐVT	Mức chi theo Nghị quyết 40/2019/NQ-HĐND				Mức chi theo NQ mới				Chênh lệch	Ghi chú
		Số lượng	Mức chi	Thành tiền	Số lượng	Mức chi	Thành tiền				
	- Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng	báo cáo	4	300.000	1.200.000				(1.200.000)		
2	Chi thuê chuyên gia thẩm định				-				-		
3	Chi bồi dưỡng thành viên đoàn giám sát				950.000				(950.000)		
	Thành viên chính thức	người	10	70.000	700.000				(700.000)		
	Các thành viên khác	người	5	50.000	250.000				(250.000)		
4	Chi báo cáo Kết quả giám sát, phân biên XH (tính cho sản phẩm cuối)	báo cáo	1	700.000	700.000				(700.000)		
C	Cấp xã				1.584.240.000			2.009.280.000	425.040.000		
I	Kinh phí thực hiện giám sát, phân biên xã hội				779.240.000			1.169.280.000	390.040.000		(cũ: 2 cuộc/xã * 161 xã; mới: 4 cuộc/ xã * 56 xã)
	Kinh phí thực hiện 1 cuộc				2.420.000			5.220.000			
1	Chi tổ chức hội nghị				1.370.000			2.520.000	1.150.000		
	- Chủ trì cuộc họp	người	1	70.000	70.000	1	120.000	120.000	50.000		Tăng 20% so với NQ 40/2019/NQ-HĐND
	- Thành viên tham dự cuộc họp	người	10	50.000	500.000	10	80.000	800.000	300.000		Tăng 20% so với NQ 40/2019/NQ-HĐND
	- Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng	báo cáo	4	200.000	800.000	4	400.000	1.600.000	800.000		Bảng mức quy định tại TT 33/2016/TT-BTC
2	Chi thuê chuyên gia thẩm định				-			-	-		Tăng 20% so với NQ 40/2019/NQ-HĐND
3	Chi bồi dưỡng thành viên đoàn giám sát				650.000			1.100.000	450.000		
	Thành viên chính thức	người	10	50.000	500.000	10	80.000	800.000	300.000		Tăng 20% so với NQ 40/2019/NQ-HĐND
	Các thành viên khác	người	5	30.000	150.000	5	60.000	300.000	150.000		Tăng 20% so với NQ 40/2019/NQ-HĐND
4	Chi báo cáo Kết quả giám sát, phân biên XH (tính cho sản phẩm cuối)	báo cáo	1	400.000	400.000	1	1.600.000	1.600.000	1.200.000		Bảng mức quy định tại TT 33/2016/TT-BTC
II	Kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban thanh tra nhân dân cấp xã	Xã	161	5.000.000	805.000.000	56	15.000.000	840.000.000	35.000.000		
	TỔNG CỘNG				1.754.840.000			2.140.160.000	385.320.000		
	Trong đó: Cấp tỉnh				97.600.000			130.880.000	33.280.000		
	Cấp huyện				73.000.000			-	(73.000.000)		

STT		ĐVT	Mức chi theo Nghị quyết 40/2019/NQ-HĐND				Mức chi theo NQ mới			Chênh lệch	Ghi chú
			Số lượng	Mức chi	Thành tiền		Số lượng	Mức chi	Thành tiền		
	Cấp xã				1.584.240.000				2.009.280.000	425.040.000	
	+ Bình quân 1 xã				9.840.000				35.880.000	26.040.000	